**KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I**

**1. Về kiến thức:**

- Kiểm tra các kiến thức đã được học trong các bài ở cuối học kì I lớp 8:

- Giúp giáo viên đánh giá được những năng lực của học sinh và đưa ra được những phương pháp dạy học phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy;

**2. Về kỹ năng:**

Rèn luyện cho học sinh các kỹ năng nhận biết, kỹ năng vận dụng, kỹ năng phân tích các vấn đề liên quan đến nội dung kiến thức kiểm tra.

**3. Về thái độ:**

- Học sinh có thái độ tích cực, đưa ra những quyết định đúng đắn nhằm giải quyết những vấn đề diễn ra trong cuộc sống hàng ngày.

- Nghiêm túc trong kiểm tra, giải quyết các vấn đề trong cuộc sống có liên quan đến các bài học.

**4. Về phát triển năng lực:**

Những năng lực có thể hướng tới đánh giá trong đề kiểm tra: năng lực tư duy, năng lực giải quyết các vấn đề thực tiễn, năng lực ngôn ngữ, năng lực sáng tạo, năng lực đánh giá, ..

**II. CHUẨN BỊ**

- Ra đề theo đúng chuẩn kiến thức kỹ năng

- Làm đáp án biểu điểm

**III. TIẾN TRÌNH KIỂM TRA**

**A. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng thấp** | | **Vận dụng cao** | | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| Bài 1: Tôn trọng lẽ phải |  |  | Hiểu được câu thành ngữ nói đến hành vi tôn trọng lẽ phải |  |  |  |  |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: |  |  | 1  0.33  3,3 |  |  |  |  |  | **1**  **0.33 đ**  **3.3%** |
| Bài 2: Liêm khiết | Nhận biết được biểu hiện sống liêm khiết |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số câu:  Số điểm:  Tỉ lệ: | 2  0.67đ  6.7% |  |  |  |  |  |  |  | **2**  **0.67đ**  **6.7%** |
| Bài 3: Tôn trọng người khác  . | Biết được khái niệm và biểu hiện tôn trọng người khác |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ:* | 1  0.33đ  3.3% |  |  |  |  |  |  |  | **1**  **0.33 đ**  **3.3%** |
| Bài 4: Giữ chữ tín | Biết hành vi việc làm giữ chữ tín |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ:* | 1  0.33đ  3.3% |  |  |  |  |  |  |  | **1**  **0.33 đ**  **3.3%** |
| Chủ đề: Pháp luật và kỷ luật , Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. | Nhận biết được biểu hiện pháp luật và kỉ luật |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ:* | 2  0.67đ  6.7% |  |  |  |  |  |  |  | **2**  **0.67 đ**  **6.7%** |
| Bài 6 : Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh. | Nhận biết được đặc điểm tình bạn trong sáng lành mạnh |  |  |  |  | Nhận biết được hành vi đúng, sai và giải thích vì sao |  | *Biết đưa ra lời khuyên cho bạn.* |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ:* | 1  0.33đ  3.3% |  |  |  |  | 0.5  1đ  10% |  | *0.5*  *1đ*  *10%* | **2**  **2.33đ**  **23.3%** |
| Bài 8 : Tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác | Hiểu được nội dung và vài trò tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ:* | 2  0.67đ  6.7% |  |  |  |  |  |  |  | **2**  **0.67đ**  **6.7%** |
| Bài 9: Góp phần xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư | Biết được khái niệm và việc làm góp phần xây dựng nếp sống dân cư |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ:* | 2  0.67  6.7% |  |  |  |  |  |  |  | **2**  **0.67**  **6.7%** |
| Bài 10: Tự lập | Nhận biết được biểu hiện tự lập |  | *Hiểu được ý nghĩa của tự lập* | *Nêu được khái niệm và biểu hiện tự lập* |  |  |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ:* | 2  0.66đ  6.6% |  | *1*  *0.33đ*  *3.3%* | 1  1đ  10% |  |  |  |  | **3**  **1.66đ**  **16.6%** |
| Bài 11: Lao động tự giác và sáng tạo. |  |  | *Hiểu được các biểu hiện năng động sáng tạo* | Nêu được ý nghĩa năng động sáng tạo |  | Chứng minh lao động tự giác và sáng tạo trong học tập sẽ đạt kết quả tốt. |  |  |  |
| *Số câu:*  *Số điểm:*  *Tỉ lệ:* |  |  | *1*  *0.34đ*  *3.4%* | 0.5  1đ  10% |  | 0.5  1đ  10% |  |  | **2**  **2.34đ**  **23.4%** |
| **TS câu**  **TSđiểm**  **Tỉ lệ %** | ***12***  ***4.0đ***  ***40%*** | | **4.5**  **3 đ**  **30%** | | **1**  **2đ**  **20%** | | **0.5**  **1đ**  **10%** | | **18**  **10**  **100%** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Họ và tên HS:** .....................................................  **Lớp:** ...................... **Trường THCS Kim Đồng** | | **KIỂM TRA HỌC KỲ I (2022 - 2023)**  **MÔN: GDCD 8**  **Thời gian làm bài: 45 phút** | **TT** |
| **Số BD:** ....... | **Phòng thi:** ........**Số tờ**:........ |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Điểm:** | **Họ tên, chữ ký giám khảo** | **GT 1** | **GT 2** | **TT** |
|  |  |  |  |

**PHẦN I . TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1:** Câu thành ngữ: Gió chiều nào theo chiều ấy nói về người như thế nào?

A. Không tôn trọng lẽ phải.B. Không trung thực.

C. Không chín chắn. D. Không có ý thức.

**Câu 2:** Trường hợp nào sau đây thể hiện lối sống **không** liêm khiết?

A.Tính toán để có lợi nhuận cao khi bán hàng. B.Luôn mặc cả mỗi khi đi mua hàng.

C.Luôn cân nhắc kĩ mỗi khi chi tiêu, mua sắm. D.Bớt xén công quỹ làm của riêng.

**Câu 3:** Sự đánh giá đúng mức, coi trọng danh dự, phẩm giá của người khác là biểu hiện của phẩm chất?

A. Tôn trọng lẽ phải. B. Tôn trọng chân lí.

C. Tôn trọng người khác. D. Tin tưởng người khác.

**Câu 4:** Hành vi nào sau đây là giữ chữ tín?

A. Mượn sách của bạn đọc nhưng không may bị mất nên cứ lờ đi không trả.

B. Hứa với bố mẹ là chăm chỉ học hành nhưng chỉ hứa để đấy mà không làm.

C. Không làm được thì đừng hứa, còn đã hứa là phải làm cho bằng được.

D. Lời hứa chỉ là lời nói qua miệng, không nhất thiết phải làm.

**Câu 5:** Đâu là biểu hiện của pháp luật?

A. Nội quy lớp học. B. Quy chế thi cử.

C. Điều lệ của làng, xã do mọi người đặt ra. D. Đèn đỏ dừng lại

**Câu 6:** Những quy định, quy ước của một tập thể, một cộng đồng người là

A. kỉ luật. B. pháp luật. C. tự trọng. D. công bằng.

**Câu 7.**Đặc điểm của tình bạn **không** trong sáng, lành mạnh là gì?

A. Không thông cảm, tôn trọng lẫn nhau. B. Bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau.

C. Thông cảm, đồng cảm sâu sắc với nhau. D. Phù hợp với nhau về quan niệm sống.

**Câu 8:** Việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác phải chú ý đến điều gì?

A. Học hỏi cả mặt tích cực và hạn chế.

B. Chỉ học hỏi mặt tích cực và không cần chọn lọc.

C. Học hỏi các mặt tích cực phải chọn lọc và phù hợp với bản sắc dân tộc mình.

D. Chỉ học hỏi mặt tiêu cực.

**Câu 9:** Tôn trọng và học hỏi các dân tộc có vai trò như thế nào đối với nước ta trên con đường xây dựng đất nước giàu mạnh và phát triển bản sắc dân tộc?

A. Điều kiện. B. Tiền đề. C. Động lực. D. Đòn bẩy.

**Câu 10:** Việc làm nào thể hiện nếp sống có văn hóa ở cộng đồng dân cư?

A.Tổ chức cưới xin, ma chay linh đình. B.Vứt rác bừa bãi.

C.Trồng cây ở đường làng, ngõ xóm. D. Tụ tập để đánh bạc, hút chích.

**Câu 11:** Xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư là làm cho đời sống văn hóa, tinh thần ở khu dân cư ngày càng

A. rắc rối, phiền phức thêm. B. phong phú, lành mạnh.

C. nghèo nàn, lạc hậu đi. D. vui vẻ, phấn khởi hơn.

**Câu 12.**Hành động nào **không** phải là biểu hiện của tự lập?

A. Dù trời lạnh nhưng luôn làm đầy đủ bài tập rồi mới đi ngủ.

B. Nhờ chị gái chuẩn bị đồ dùng học tập cho mình.

C. Cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

D. Tự chuẩn bị đồ ăn sáng rồi đi học.

**Câu 13.** Quan niệm đúng về khả năng sáng tạo của học sinh là

A. chỉ có người kĩ sư mới có khả năng sáng tạo. B. mọi học sinh đều có khả năng sáng tạo.

C. những người trí thức mới có khả năng sáng tạo.D. chỉ có nhà khoa học mới có khả năng sáng tạo.

**Câu 14.**Ý nghĩa của tự lập được thể hiện ở nội dung nào sau đây?

A.Tự tin, bản lĩnh. B.Trông chờ, dựa dẫm vào người khác

C.Thành công trong cuộc sống. D.Tự giác làm bài tập.

**Câu 15.** Không hám danh, hám lợi, không nhỏ nhen, ích kỉ được gọi là ?

A. Liêm khiết. B. Công bằng. C. Lẽ phải. D. Khiêm tốn.

**PHẦN II. TỰ LUẬN:** **(5 điểm)**

**Câu 16:** (1 điểm) Theo em thế nào là tự lập?

**Câu 17:** (2 điểm) Tự học bài và làm bài đầy đủ ... là biểu hiện của lao động tự giác trong học tập. Em hãy chứng minh nếu tự giác trong học tập là điều kiện cần nhưng chưa đủ để đạt được kết quả tốt trong học tập? Từ đó, em hãy nêu ý nghĩa của lao động tự giác và sáng tạo?

**Câu 18:** (2 điểm) **Giải quyết tình huống sau:**

Gia đình H tuy nghèo nhưng H học rất giỏi, trong lớp H được các bạn yêu quý. N là bạn của H và là con nhà khá giả, N thường hay giúp đỡ H mỗi khi H không có tiền đóng tiền quỹ hay ủng hộ. Ngược lại H thường xuyên cho N chép bài mỗi khi kiểm tra để N có thể đạt học sinh tiên tiến cuối năm. Các bạn trong lớp đều nói “N và H đúng là đôi bạn tốt”.

a. Theo em nhận xét của các bạn như vậy có đúng không? Vì sao?

b. Nếu em là bạn của H và N, em sẽ làm gì trong tình huống trên?

**Bài làm**

……………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………...………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**C. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**PHẦN I . TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)** *(Mỗi câu đúng: 0,33 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** | A | D | C | C | D | A | A | C | A | C | B | B | B | A | A |

**PHẦN II. TỰ LUẬN: ( 5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **16** | - Tự lập là tự làm lấy, tự giải quyết công việc của mình, tự lo liệu, tạo dựng cuộc sống cho mình; không trông chờ, dựa dẫm, phụ thuộc vào người khác. | 1 |
| **17** | -Học tập tự giác là điều kiện rất cần thiết vì dây là yếu tố quan trọng buổi đầu tạo nên sự hưng phấn, say mê trong sáng tạo nghiên cứu, tìm tòi trong học tập, lao động,  - Giúp ta tiếp thu được kiến thức, kĩ năng ngày càng thuần thục;  - Phẩm chất và năng lực của mỗi cá nhân sẽ được phát triển và hoàn thiện không ngừng;  - Chất lượng, hiệu quả học tập, lao động ngày càng nâng cao. | 1  1 |
| **18** | a.Không đúng. vì đây không phải là tình bạn trong sáng, lành mạnh.  b.Nếu em là bạn của Hvà N, em sẽ khuyên hai bạn phải thể hiện tính tự giác trong học tập vì đây là một đức tính cần có của mỗi người, luôn giúp nhau trong học tập một cách trong sáng, không vụ lợi, lợi dụng lẫn nhau. | 1  1 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ và tên HS**  **Lớp Trường THCS** | | **KIỂM TRA CUỐI KỲ I (2022 - 2023)**  **MÔN: GDCD 8**  **Thời gian làm bài:45 phút** |
|
| **Số báo danh:** | **Phòng thi:** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điểm** | **Họ tên, chữ ký GK1** | **Họ tên, chữ ký GK2** | **Họ tên, chữ ký GT** |
|  |  |  |

**Đề 2**

**PHẦN I . TRẮC NGHIỆM: (5 điểm )Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1:** Không hám danh, hám lợi, không nhỏ nhen, ích kỉ được gọi là ?

A. Liêm khiết. B. Công bằng. C. Lẽ phải. D. Khiêm tốn.

**Câu 2:** Ý nghĩa của tự lập được thể hiện ở nội dung nào sau đây?

A.Tự tin, bản lĩnh. B.Trông chờ, dựa dẫm vào người khác

C.Thành công trong cuộc sống. D.Tự giác làm bài tập.

**Câu 3:** Việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác phải chú ý đến điều gì?

A. Học hỏi cả mặt tích cực và hạn chế.

B. Chỉ học hỏi mặt tích cực và không cần chọn lọc.

C. Học hỏi các mặt tích cực phải chọn lọc và phù hợp với bản sắc dân tộc mình.

D. Chỉ học hỏi mặt tiêu cực.

**Câu 4:** Tôn trọng và học hỏi các dân tộc có vai trò như thế nào đối với nước ta trên con đường xây dựng đất nước giàu mạnh và phát triển bản sắc dân tộc?

A. Điều kiện. B. Tiền đề. C. Động lực. D. Đòn bẩy.

**Câu 5:** Sự đánh giá đúng mức, coi trọng danh dự, phẩm giá của người khác là biểu hiện của phẩm chất?

A. Tôn trọng lẽ phải. B. Tôn trọng chân lí.

C. Tôn trọng người khác. D. Tin tưởng người khác.

**Câu 6:** Hành vi nào sau đây là giữ chữ tín?

A. Mượn sách của bạn đọc nhưng không may bị mất nên cứ lờ đi không trả.

B. Hứa với bố mẹ là chăm chỉ học hành nhưng chỉ hứa để đấy mà không làm.

C. Không làm được thì đừng hứa, còn đã hứa là phải làm cho bằng được.

D. Lời hứa chỉ là lời nói qua miệng, không nhất thiết phải làm.

**Câu 7:** Những quy định, quy ước của một tập thể, một cộng đồng người là

A**.** kỉ luật. B. pháp luật. C. tự trọng. D. công bằng.

**Câu 8.**Đặc điểm của tình bạn **không** trong sáng, lành mạnh là gì?

A. Không thông cảm, tôn trọng lẫn nhau. B. Bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau.

C. Thông cảm, đồng cảm sâu sắc với nhau. D. Phù hợp với nhau về quan niệm sống.

**Câu 9:** Câu thành ngữ: “Gió chiều nào theo chiều ấy” nói về người như thế nào?

A. Không tôn trọng lẽ phải.B. Không trung thực.

C. Không chín chắn. D. Không có ý thức.

**Câu 10:**Trường hợp nào sau đây thể hiện lối sống **không** liêm khiết?

A.Tính toán để có lợi nhuận cao khi bán hàng. B.Luôn mặc cả mỗi khi đi mua hàng.

C.Luôn cân nhắc kĩ mỗi khi chi tiêu, mua sắm. D.Bớt xén công quỹ làm của riêng.

**Câu 11:** Việc làm nào thể hiện nếp sống có văn hóa ở cộng đồng dân cư là:

A.Tổ chức cưới xin, ma chay linh đình. B.Vứt rác bừa bãi.

C.Trồng cây ở đường làng, ngõ xóm. D. Tụ tập để đánh bạc, hút chích.

**Câu 12:**  Xây dựng nếp sống văn hóa ở cộng đồng dân cư là làm cho đời sống văn hóa, tinh thần ở khu dân cư ngày càng

A. rắc rối, phiền phức thêm. B. phong phú, lành mạnh.

C. nghèo nàn, lạc hậu đi. D. vui vẻ, phấn khởi hơn.

**Câu 13:** Đâu là biểu hiện của pháp luật?

A. Nội quy lớp học. B. Quy chế thi cử.

C. Điều lệ của làng, xã do mọi người đặt ra. D. Đèn đỏ dừng lại

**Câu 14:** Việc làm nào thể hiện nếp sống có văn hóa ở cộng đồng dân cư?

A.Tổ chức cưới xin, ma chay linh đình. B.Vứt rác bừa bãi.

C.Trồng cây ở đường làng, ngõ xóm. D. Tụ tập để đánh bạc, hút chích.

**Câu 15.**Hành động nào **không** là biểu hiện của tự lập?

A. Dù trời lạnh nhưng luôn làm đầy đủ bài tập rồi mới đi ngủ.

B. Nhờ chị gái chuẩn bị đồ dùng học tập cho mình.

C. Cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

D. Tự chuẩn bị đồ ăn sáng rồi đi học.

**PHẦN II. TỰ LUẬN:** (5 điểm)

**Câu 16:** (1 điểm) Theo em tính tự lập được biểu hiện như thế nào?

**Câu 17:** (2 điểm) Tự học bài và làm bài đầy đủ ... là biểu hiện của lao động tự giác trong học tập. Em hãy chứng minh nếu tự giác trong học tập là điều kiện cần nhưng chưa đủ để đạt được kết quả tốt trong học tập? Từ đó, em hãy nêu ý nghĩa của lao động tự giác và sáng tạo?

**Câu 18:** (2 điểm) **Giải quyết tình huống sau:**

H là một HS lớp 7. Một lần, h nhận lời đi chơi xa với một nhóm bạn cùng lớp. Bố mẹ H biết chuyện đó can ngăn và không cho H đi với lí do nhà trường không tổ chức và cô giáo chủ nhiệm không đi cùng. H rồi giận dỗi và cho rằng cha mẹ đã xâm phạm quyền tự do của H.

a. Theo em, ai đúng, ai sai trong trường hợp này? Vì sao?

b. Nếu em là H thì em sẽ ứng xử như thế nào?

**Bài làm**

……………………………………………………………………………………………………………….………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………………………….…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**C. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**

**PHẦN I . TRẮC NGHIỆM: (5 điểm)** *(Mỗi câu đúng: 0,33 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** | A | A | C | A | C | C | A | A | A | D | C | B | D | C | B |

**PHẦN II. TỰ LUẬN: ( 5 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **16** | - Tự lập thể hiện sự tự tin, bản lĩnh, kiên trì, dám đương đầu với khó khăn, có ý trí vươn lên trong học tập và trong cuộc sống | 1 |
| **17** | -Học tập tự giác là điều kiện rất cần thiết vì dây là yếu tố quan trọng buổi đầu tạo nên sự hưng phấn, say mê trong sáng tạo nghiên cứu, tìm tòi trong học tập, lao động,  - Giúp ta tiếp thu được kiến thức, kĩ năng ngày càng thuần thục;  - Phẩm chất và năng lực của mỗi cá nhân sẽ được phát triển và hoàn thiện không ngừng;  - Chất lượng, hiệu quả học tập, lao động ngày càng nâng cao. | 1  1 |
| **18** | a.Không đúng. vì đây không phải là tình bạn trong sáng, lành mạnh.  b.Nếu em là bạn của Hvà N, em sẽ khuyên hai bạn phải thể hiện tính tự giác trong học tập vì đây là một đức tính cần có của mỗi người, luôn giúp nhau trong học tập một cách trong sáng, không vụ lợi, lợi dụng lẫn nhau. | 1  1 |